TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 352/2019/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Đặng Văn Ý

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đình Thanh

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số: 72/2018/QĐST-HC ngày 31 tháng 10 năm 2018;

Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 116; điểm a khoản 1 Điều 123; điểm g, h khoản 1 Điều 143 và Điều 144 của Luật tố tụng hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc *"Khiếu kiện đối với hành vi hành chính của Ủy ban nhân dân huyện Xuyên Mộc về việc thu hồi 44.000m^2 đất tại Đội 1, xã Bàu Lâm, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu"* giữa:

1.Người khởi kiện: Bà Đặng Thị L, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Tổ 8, thôn 2, xã Nam Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

2.Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Địa chỉ: Số 151 Quốc lộ 55, thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

3.Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Địa chỉ: Số 01 Phạm Văn Đồng, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3.2. Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất;

Địa chỉ: Số 256 đường 27/4, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3.3. Công ty Cổ phần nông nghiệp Hòa Lâm;

Địa chỉ: Số 60B Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại đơn kháng cáo ngày 12 tháng 11 năm 2018, người khởi kiện bà Đặng Thị L kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số: 72/2018/QĐST-HC ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án nói trên.

XÉT THẤY:

[1]. Ngày 20 tháng 4 năm 1994, UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu có Quyết định số 743/QĐ-UBT về việc giải quyết đơn khiếu nại của 28 hộ dân Bàu Ngứa, xã Bàu Lâm, huyện Xuyên Mộc (trong đó có hộ bà Đặng Thị L) có nội dung: Không chấp nhận yêu cầu đòi bồi thường công khai phá đất, hoa màu, nhà cửa của 28 hộ dân, vì:

Vùng đất nói trên là khu vực rừng phòng hộ đầu nguồn, đã được Chính phủ phê duyệt đưa vào quy hoạch đầu tư trồng cây cao su. Việc 28 hộ dân tự ý phá rừng làm rẫy, cư trú, canh tác trái phép là vi phạm quy định về quản lý và bảo vệ rừng của Nhà nước.

Công ty Cao su Thống Nhất (đơn vị được Chính phủ giao đất để trồng cây cao su) đã giải quyết trả tiền công lao động, công dọn cây cho tất cả 342 hộ dân trong khu vực (trong đó có cả 28 hộ có đơn khiếu nại nói trên) là phù hợp với giá lao động thực tế tại địa bàn huyện Xuyên Mộc.

[2]. Ngày 08 tháng 12 năm 1998, UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu có Quyết định 3166/QĐ-UB về việc giải quyết khiếu nại của 54 hộ dân (trong đó có 28 hộ do ông Trương Khắc Tứ đại diện), với nội dung bác đơn khiếu nại.

Ngày 01 tháng 7 năm 1999, UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu có Quyết định số 3403/QĐ-UB về việc giải quyết đơn khiếu nại của 54 hộ dân, thuộc Đông lộ 328, xã Bàu Lâm, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu với nội dung: Bác đơn khiếu nại của 54 hộ dân, thuộc Đông lộ 328, xã Bàu Lâm, huyện Xuyên Mộc, yêu cầu đòi bồi thường công khai phá đất, hoa màu.

Ngày 31 tháng 3 năm 2004, Bộ Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 932/BTNMT-TTr về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn Giá, với nội dung: Vụ khiếu nại của ông đã được Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Thanh tra Nhà nước xem xét giải quyết và thống nhất với nội dung Quyết định số 3403/QĐ- UB ngày 01/7/1999 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

[3]. Ngày 30/11/2017 bà Đặng Thị L khởi kiện hành vi hành chính của UBND huyện Xuyên Mộc, với nội dung cho rằng UBND huyện Xuyên Mộc thu hồi 44.000m^2 không ban hành quyết định thu hồi đất. Tuy nhiên, diện tích 44.000m^2 thuộc khu đất rừng phòng hộ, nhà nước quản lý; bà Đặng Thị L cũng như các hộ khác tự ý khai phá đất rừng phòng hộ là trái pháp luật, nên không thuộc trường hợp phải có quyết định thu hồi đất.

Nội dung khởi kiện của bà Đặng Thị L yêu cầu được bồi thường, hỗ trợ công khai phá đất, đã được UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và Bộ tài nguyên và Môi trường giải quyết khiếu nại từ năm 1994 đến năm 2004; lẽ ra bà Đặng Thị L không chấp nhận nội dung giải quyết khiếu nại của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Bộ tài nguyên và Môi trường thì bà Đặng Thị L phải khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án từ ngày 01/7/2011đến ngày 01/7/2012, theo quy định của Luật tố tụng hành chính năm 2010. Do đó, năm 2017 bà Đặng Thị L khởi kiện, cấp sơ thẩm xác định hết thời hiệu khởi kiện là đúng quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 01/2015/NQ-HĐTP ngày 15/01/2015 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

[4]. Nay bà Đặng Thị L cho rằng đã khiếu nại liên tục nên không tính thời hiệu là không phù hợp với quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 56/2010/QH12 của Quốc Hội về hướng dẫn thi hành Luật tố tụng hành chính. Do đó, Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà Đặng Thị L, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 72/2018/QĐST-HC ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ.

Bà Đặng Thị L được miễn án phí hành chính phúc thẩm, thuộc trường hợp người cao tuổi.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 Luật Tố tụng hành chính năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 33 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Đặng Thị L;

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số: 72/2018/QĐST-HC ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Toà án nhân dân tỉnh Bà

Rịa - Vũng Tàu.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà Đặng Thị L được miễn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 12 tháng 6 năm 2019.

Nơi nhận:
– Tòa án nhân dân tối cao;
– VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh;
– TAND tỉnh BRVT;
– VKSND tỉnh BRVT;
– Cục THADS tỉnh BRVT;
– Các đương sự (6);
– Lưu (3) 11b (QĐ-PTHH).

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đặng Văn Ý